TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 11-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tòng

2. Ông Mai Đức Danh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Kim Duy Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2022/TLST-HS ngày 15/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn Th** - Sinh ngày: 02/6/1993, tại xã Ngh, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn T (đã chết) và con bà: Bùi Thị Th (đã chết); Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2012/HSST ngày 10/5/2012, của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp tài sản";

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HSST ngày 17/10/2018, của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" với tình tiết tăng nặng "Tái phạm".

Tiền sự: Ngày 05/7/2021, bị Chủ tịch UBND xã Nghi Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 41/QĐ-UBND).

Nhân thân: Năm 2014 Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 26 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Văn G** - Sinh ngày: 20/5/1991, tại xã Ng, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã Ng, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn T - sinh năm 1961 và con bà: Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2010/HSST ngày 27/05/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản";

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 321/2012/HSST ngày 16/07/2012 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2016/HSST ngày 24/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Đã thi hành xong các bản án nói trên.

- Ngày 27/4/2022 bị xử phạt hành chính về hành vi "Mang theo người hoặc tàng trữ, cất dấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ, phương tiện khác có khả năng sát thương nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác". Hình thức: Phạt tiền. (Chưa giao được quyết định xử phạt hành chính cho bị cáo vì không có mặt ở địa phương – Có biên bản xác minh).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Đặng Văn N - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

* *Người có quyền lợi quan*: Anh Lê Trọng B - Sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Q, xã H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Anh B ủy quyền cho anh N *(Theo giấy ủy quyền ngày 27/01/2022)*

* *Người làm chứng*:

1. Anh Trần Văn T - Sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Lê Văn Th - Sinh năm 1988

3. Anh Nguyễn Văn S - Sinh năm 1991

4. Anh Nguyễn Thanh P – Sinh năm 1962

5. Anh Lê Văn H - Sinh năm 1966

6. Anh Phạm Văn C – Sinh năm 1981

7. Anh Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1986

8. Anh Hà Văn T – Sinh năm 1981

Đều có địa chỉ: Thôn N, xã Ng, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

9. Anh Hà Văn Th - Sinh năm 1981

10. Anh Lưu Thái T - Sinh năm 1987

Đều có địa chỉ: Thôn B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

11. Trần Văn V – Sinh năm 1975

12. Anh Lê Văn C – Sinh năm 1991

13. Anh Lê Văn Th – Sinh năm 1968

Đều có địa chỉ: Thôn Tr, xã Ng, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

14. Anh Nguyễn Việt A – Sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ng, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Bị hại, người có quyền lợi liên quan và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/01/2022 anh Lê Văn Th và Nguyễn Văn S đến xã H, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa mua quất về bán trong dịp tết Nguyên đán. Sau khi mua được quất, anh Th thuê xe ô tô BKS 36C-098.48 do anh Đặng Văn N điều khiển và anh Trần Văn Th, người cùng thôn với anh N là phụ xe chở quất về Ng để bán. Đến khoảng 21h30’ cùng ngày, anh N và anh Th chở quất về đến địa phận thôn N, xã Ng, thị xã N, sau đó cả hai cùng với anh Nguyễn Văn S, anh Hà Văn Th, anh Nguyễn Văn Đ và anh Lưu Thái T bốc chuyển quất từ trên xe ô tô xuống. Khi số người trên vừa bốc chuyển xong số quất xuống đất, thì có Trần Văn Th và Trần Văn G đều là người xã Ng đi đến. Th yêu cầu anh N đưa cho Th 1.000.000 đồng thì mới được lái xe đi, anh N không đồng ý, nói với Th mình chỉ là người chở thuê thì bị Th dùng tay đánh vào người. Thấy anh N bị đánh, anh Th đi lại chỗ anh N, thì cũng bị Giang dùng tay đánh vào người, vào mặt. Bị đánh, anh N và anh Th chạy vào nhà anh T ở thôn N, xã Ng, sau đó được anh Th và một số người khác đưa ra xe ô tô để về, nhưng bị Th chặn đầu xe không cho đi và dùng điếu cày ném vào đầu xe làm vỡ dè chắn kính xe ô tô.

Đến khoảng 22h00’ cùng ngày, sau khi nhận được thông tin, lực lượng Công an xã Nghi Sơn đến xử lý vụ việc, tuy nhiên Th và G vẫn không dừng lại mà tiếp chặn xe ô tô, cản trở, thách thức lực lượng Công an làm nhiệm vụ, gây ùn tắc giao thông, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn.

Tại kết luận định giá tài sản số 24/KLĐGTS, ngày 04/3/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã Nghi Sơn xác định: Vè chắn kính xe ô tô BKS 36C-098.48 bị hư hỏng hoàn toàn, có giá trị 1.200.000 đồng.

Ngoài hành vi chặn xe ô tô của anh N đòi tiền như đã nêu trên thì Th còn chặn 01 xe ô tô tải loại 3,5 tấn khác cũng chở quất cho anh Th để đòi tiền. Tuy nhiên, anh Th không nhớ biển kiểm soát chiếc xe này và thông tin về người lái xe, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm nhưng chưa xác định được chiếc xe ô tô này và người điều khiển.

Về phần anh N bị Th dùng tay đánh gây thương tích và anh T bị G dùng tay đánh gây thương tích, do chỉ bị thương tích nhẹ nên anh N và anh T đã từ chối đi giám định mức độ tổn hại sức khỏe và không yêu cầu khởi tố nên không có căn cứ để xử lý đối với Th và G về hành vi này.

Quá trình điều tra cũng đã xác định, G chỉ có hành vi dùng tay đánh anh T và tham gia chặn xe ô tô của anh N, gây rối trật tự công cộng cùng với Th, còn G không tham gia đe dọa, tấn công và yêu cầu anh N đưa tiền, nên không có căn cứ xác định G đồng phạm với Th về hành vi này.

Về dân sự: Trần Văn Th cùng với gia đình đã thỏa thuận và bồi thường cho anh Đặng Văn N số tiền 1.200.000 đồng; Anh N đã nhận đủ tiền, không yêu cầu, đề nghị gì thêm về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Th.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng, tài sản, giấy tờ, gồm:

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long, biển kiểm soát 36C-098.48 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005901; 01 giấy phép lái xe hạng C, số 381016387439 mang tên Đặng Văn N; 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 36C-098.48 là tài sản của anh Lê Trọng B, sinh năm 1975, trú tại thôn Q, xã H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Anh B đã ủy quyền cho anh N tham gia giải quyết những vấn đề liên quan đến chiếc xe ô tô nêu trên. Sau khi xác minh, làm rõ nguồn gốc tài sản, phương tiện, định giá tài sản xác định thiệt hại, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và các giấy tờ trên cho anh N theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điếu cày Th dùng để ném vào đầu xe ô tô biển kiểm soát 36C-098.48 làm vỡ dè chắn kính xe ô tô, Th khai sau đó đã bỏ lại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tuy tìm nhưng không có kết quả.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSNS ngày 13/12/2022 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố:

- Trần Văn Th các tội "Cướp tài sản" theo điểm h khoản 2 Điều 168; "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm e khoản 2 Điều 318 và "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

- Trần Văn G tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

Áp dụng:

- Điểm h khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm e khoản 2 Điều 318; điểm b khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Trần Văn Th.

- Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Trần Văn G.

Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

- Trần Văn Th:

+ Từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản".

+ Từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

+ Từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Tổng hợp ba tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 09 năm 09 tháng đến 10 năm 06 tháng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS.

- Trần Văn G: Từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

- Anh Lê Trọng B 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long, biển kiểm soát 36C-098.48 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005901, 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện (anh Đặng Văn N nhận theo ủy quyền).

- Anh Nguyễn Văn N 01 giấy phép lái xe hạng C, số 381016387439 mang tên Đặng Văn N.

Những người nói trên đã nhận lại tài sản đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc điếu cày Th dùng để ném vào đầu xe ô tô biển kiểm soát 36C-098.48 làm vỡ dè chắn kính xe ô tô, Thái khai sau đó đã bỏ lại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tuy tìm nhưng không có kết quả (có biên bản xác minh kèm theo), nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay các bị cáo Trần Văn Th và Trần Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tang vật vụ án, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà hôm nay. Do đó có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố: Bị cáo Trần Văn Th về các tội: "Cướp tài sản" theo điểm h khoản 2 Điều 168; "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm e khoản 2 Điều 318 và "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo Trần Văn G về tội: "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Trần Văn Th là đối tượng đang có tiền án về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" đã có hành vi dùng vũ lực tấn công anh Đặng Văn N và chặn xe ô tô, dùng điều cày ném vỡ dè chắn kính xe ô tô của anh N nhằm chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng và gây thiệt hại về tài sản 1.200.000 đồng. Ngoài ra, Th còn cùng với Trần Văn G chặn xe ô tô của anh N cản trở, thách thức lực lượng Công an làm nhiệm vụ, gây ùn tắc giao thông, gây mất trật tự nơi công cộng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn cản trở, thách thức lực lượng Công an làm nhiệm vụ, gây ùn tắc giao thông, gây mất trật tự nơi công cộng, gây hoang mang, lo lắng và bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy để giữ vững kỷ cương phép nước, củng cố lòng tin cho nhân dân đối với pháp luật thì việc đưa các bị cáo ra xét xử buộc phải chịu hình phạt là cần thiết. Do đó cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

*** Đối với Trần Văn Th**: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự và có 02 tiền án về tội "Cướp tài sản" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mình mà sau khi chấp hành án trở về địa phương bị cáo vẫn có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy và chỉ được một thời gian ngắn bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Lần này bị cáo đã thực hiện hàng loạt hành vi vi phạm pháp luật như: Chặn xe, đánh anh N mục đích để bắt anh N phải đưa cho Thái 1.000.000đ, dùng điếu cày ném vỡ vè chắn kính xe

của anh N làm vè chắn kính xe ô tô bị hư hỏng hoàn toàn và cản trở, thách thức lực lượng Công an làm nhiệm vụ, gây ùn tắc giao thông, gây mất trật tự nơi công cộng. Nên bị cáo bị truy tố với tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm" và tuy giá trị tài sản mà bị cáo làm hư hỏng dưới 2 triệu đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích, do đó bị cáo bị truy tố về tội "Cướp tài sản" theo điểm h khoản 2 Điều 168; "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm e khoản 2 Điều 318 và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng. Do đó nghĩ cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra mới đủ sức cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Sau khi phạm tội bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình và bỏ đi khỏi địa phương gây khó khăn cho cơ quan cảnh sát điều tra trong giai đoan điều tra. Nhưng từ sau khi bị bắt để tạm giam bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cũng như bị cáo đã trao đổi, bàn bạc với gia đình chủ động gặp gỡ, trao đổi, xin lỗi và thỏa thuận bồi thường toàn bộ chị phí khắc phục hậu quả làm hư hỏng xe ô tô BKS 36C-098.48. Người bị hại đã nhận tiền bồi thường theo thỏa thuận đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

*** Đối với Trần Văn G:** Tiền án, tiền sự: Không, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu đó là: Đã bị 2 lần xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", 01 lần xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị xử phạt hành chính về hành vi "Mang theo người hoặc tàng trữ, cất dấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ, phương tiện khác có khả năng sát thương nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác". Với hình thức: Phạt tiền (chưa thi hành quyết định vì chưa giao được quyết định xử phạt hành chính cho bị cáo do bị cáo không có mặt ở địa phương). Nhưng lần này bị cáo cùng với bị cáo Th đã có hành vi cản trở, thách thức lực lượng Công an làm nhiệm vụ, gây ùn tắc giao thông, gây mất trật tự nơi công cộng nên bị cáo bị truy tố về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 BKHS. Tuy khi bị cáo phạm tội không phải là tiền án nhưng chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Do đó nghĩ cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

- Anh Lê Trọng B 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long, biển kiểm soát 36C-098.48 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005901, 01 chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện (anh Đặng Văn N nhận theo ủy quyền).

- Anh Nguyễn Văn N 01 giấy phép lái xe hạng C, số 381016387439 mang tên Đặng Văn N.

Những người nói trên đã nhận lại tài sản đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Đối với chiếc điếu cày Thái dùng để ném vào đầu xe ô tô biển kiểm soát 36C-098.48 làm vỡ dè chắn kính xe ô tô, Th khai sau đó đã bỏ lại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tuy tìm nhưng không có kết quả (có biên bản xác minh kèm theo), nên HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 và khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Thái tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thái.

[7] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm h khoản 2 Điều 168; Điểm b khoản 1 Điều 178; Điểm e khoản 2 Điều 318; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Trần Văn Th.

- Khoản 1 Điều 178; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Trần Văn G.

Tuyên bố:

- Bị cáo Trần Văn Th phạm các tội "Cướp tài sản", "Gây rối trật tự công cộng" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Bị cáo Trần Văn G phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt:

1. Trần Văn Th:

07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cướp tài sản";

24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng";

06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả ba tội là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (12/10/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

2. Trần Văn G 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (12/10/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Trần Văn Th và Trần Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND cấp xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tòng **Mai Đức Danh** **Lê Thị Hạnh**